

Số: 25/2017/QĐDS-ST

Ngày: 30-11-2017

V/v: Tuyên bố một người
mất năng lực hành vi dân sự

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Dương Thị Hồng Minh** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông **Lê Văn Linh** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông **Lê Thanh Tráng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 272/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu “tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 272/2017/QĐPH-ST ngày 20 tháng 11 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Ngô Thị N**, sinh năm: 1969; Trú tại: Số nhà X đường A, tổ B phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Ngô Thị N1, sinh năm: 1972. Trú tại: Số nhà X đường A, tổ B phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin vắng mặt.

- Bà Ngô Thị V, sinh năm: 1964. Trú tại: Số nhà O đường E, phường G, quận D, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin vắng mặt.

- Ông Ngô Duy H, sinh năm: 1966. Trú tại: Số nhà M đường H, phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin vắng mặt.

- Ông Ngô Đình H, sinh năm: 1979. Trú tại: Số nhà M đường H, phường K, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin vắng mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Ngô Đình G, sinh năm 1932; Trú tại: Số nhà X đường A, tổ B phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng là một người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhận định:

Ông Ngô Đình G có vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1936 (mất năm 2012), hai người có với nhau 05 người con chung gồm bà Ngô Thị V, Ngô Thị N, Ngô Thị N1, ông Ngô Duy H và ông Ngô Đình H. Các con hiện nay đều đã trưởng thành. Sau khi vợ ông G là bà Nguyễn Thị H mất, ông G bắt đầu có những biểu hiện đêm không ngủ, bồn chồn đi lại trong nhà, trí nhớ giảm, hay để quên tiền bạc. Thỉnh thoảng đi lang thang không biết đường về nhà, đại tiểu tiện không đúng chỗ, việc ăn uống và vệ sinh cơ thể đều phụ thuộc hoàn toàn vào các con.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp hôm nay, bà Ngô Thị N xác định ông Ngô Đình G không còn khả năng nhận thức hành vi nên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Ngô Đình G mất năng lực hành vi dân sự và xin được đứng ra làm người giám hộ cho ông Ngô Đình G trong các giao dịch dân sự khi cần thiết theo quy định của pháp luật. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời là những người con còn lại của ông G cũng thống nhất theo yêu cầu của bà N.

Xét yêu cầu của bà Ngô Thị N thì thấy: Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 770/KLGĐTC ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung thì ông Ngô Đình G có triệu chứng tâm thần: Suy giảm trí nhớ và tư duy gây trở ngại cho cuộc sống hàng ngày, tiếp xúc kém, hỏi trả lời không chính xác, cảm xúc không thích hợp, nói nhiều, đêm ngủ ít, đại tiểu tiện không đúng chỗ, về sinh cơ thể và ăn uống phải có người chăm sóc, đi lang thang, lục soạn đồ đạc, vong ngôn, vong tri, vong hành. Kết luận tại thời điểm hiện tại về mặt y học: Mất trí trong bệnh Alzheimer, khởi phát muộn (F00.1). Kết luận về năng lực hành vi dân sự: ông Ngô Đình G mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Qua kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung thấy phù hợp với lời trình bày của bà Ngô Thị N và tình trạng hiện tại của ông Ngô Đình G. Do đó, yêu cầu của bà Ngô Thị N là có căn cứ theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

Tại phiên họp hôm nay, bà Ngô Thị N yêu cầu Tòa án cho bà được làm người giám hộ cho ông Ngô Đình G. Ông Ngô Đình G có con cả là bà Ngô Thị V, sinh năm 1964; con tiếp theo là ông Ngô Duy H, sinh năm 1966, bà V và ông H có đơn trình bày hiện không có đủ điều kiện để làm người giám hộ và đồng ý bà Ngô Thị N làm người giám hộ đương nhiên cho ông Ngô Đình G. Xét yêu cầu của bà Ngô Thị N, bà Ngô Thị V và ông Ngô Duy H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các điều 46, 47 và 53 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận. Do đó, Tòa án xác định bà Ngô Thị N làm người giám hộ cho ông Ngô Đình G.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về việc giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị N, tuyên bố ông Ngô Đình G là một người mất năng lực hành vi dân sự và bà Ngô Thị N là người giám hộ của ông Ngô Đình G.

Lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí giám định bà Ngô Thị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Các điều 19, 22 của Bộ luật dân sự; Các điều 370, 371, 372 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Ngô Thị N về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

Tuyên bố: Ông Ngô Đình G, sinh năm 1932; Trú tại: Số nhà X đường A, tổ B phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng là một người mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Ngô Thị N là người giám hộ của ông Ngô Đình G. Mọi giao dịch dân sự của ông Ngô Đình G phải do bà Ngô Thị N xác lập, thực hiện.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Ngô Thị N phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 7644 ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà Ngô Thị N đã nộp đủ lệ phí.

Chi phí giám định là 1.233.800đ (một triệu, hai trăm ba mươi ba nghìn, tám trăm đồng) bà Ngô Thị N phải chịu. Bà Ngô Thị N đã nộp đủ chi phí giám định.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10

ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp thì thời hạn đó tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết và Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Ng- ời tham gia tố tụng;
- VKSND Q. Thanh Khê;
- THADS Q. Thanh Khê;
- L- u Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Hồng Minh

